

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 1

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050003	ĐINH TRƯỜNG AN	19/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.5
2	050005	HÀ VIỆT AN	07/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
3	050006	NGUYỄN ĐÌNH AN	15/01/2006	Cao Phong - Hòa Bình		Kinh	9.1
4	050011	TRẦN GIA AN	26/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.5
5	050016	BÙI HUY ANH	07/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
6	050017	BÙI THỊ CHÂU ANH	30/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.2
7	050022	ĐẶNG TUỆ ANH	31/08/2006	BV đa khoa Tỉnh HB	x	Kinh	9.4
8	050024	ĐINH BÁ TUẤN ANH	21/07/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
9	050034	HỒ CẨM ANH	05/09/2006	Cao Phong Hoà Bình	x	Kinh	8.5
10	050043	NGUYỄN DUY ĐỨC ANH	05/09/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
11	050044	NGUYỄN ĐỨC ANH	24/08/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	8.6
12	050045	NGUYỄN ĐỨC ANH	11/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.6
13	050049	NGUYỄN MINH ANH	24/08/2006	bv tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.8
14	050052	NGUYỄN NGỌC ANH	29/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
15	050057	NGUYỄN QUANG ANH	30/10/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	9.5
16	050059	NGUYỄN THỊ MAI ANH	23/04/2006	Hà Nội	x	Kinh	7.8
17	050063	NGUYỄN TIẾN DUY ANH	10/06/2006	bv Lương Sơn, Hòa Bình		Mường	8.5
18	050067	NGUYỄN TÚ ANH	13/04/2006	bv phụ sản Hà Nội	x	Kinh	8.3
19	050069	NGUYỄN TÚ ANH	02/11/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.6
20	050070	PHAN PHƯƠNG ANH	30/05/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.2
21	050077	PHÙNG NGỌC ANH	10/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
22	050079	TÔNG KIM ANH	28/08/2006	Kim Bôi - Hòa Bình	x	Thái	7.6
23	050081	TRẦN ĐỨC BẢO ANH	09/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.4
24	050084	TRẦN LAN ANH	30/07/2006	Yên Thủy, Hòa Bình	x	Kinh	8.9

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 2

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050088	TRẦN NGỌC ANH	01/09/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Mường	9.0
2	050093	TRẦN THỊ MAI ANH	16/06/2006	Lạc Sơn, Hòa Bình	x	Kinh	8.7
3	050095	TRẦN TUẤN ANH	10/11/2006	Hòa Bình		Kinh	8.8
4	050096	TRẦN VIỆT ANH	13/07/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình		Kinh	8.6
5	050101	TRỊNH QUỲNH ANH	31/01/2006	Thanh Hà - Hải Dương	x	Kinh	8.0
6	050110	TRẦN NGỌC ÁNH	28/10/2006	Lâm Đồng	x	Kinh	8.6
7	050115	HOÀNG VIỆT BÁCH	23/08/2006	bv Lương Sơn, Hoà Bình		Mường	9.1
8	050116	TẠ XUÂN BÁCH	31/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
9	050123	TRẦN THỊ THANH BÌNH	08/08/2006	Bv Phụ sản Trung ương	x	Kinh	8.7
10	050125	BÙI NGUYỄN NGỌC CHÂU	20/09/2006	Yên Thủy, Hòa Bình	x	Kinh	9.0
11	050126	HOÀNG MINH CHÂU	19/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.0
12	050135	NGUYỄN LINH CHI	25/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
13	050143	BÙI TRỌNG CHÍ	04/09/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
14	050145	TRẦN BÁ CHÍNH	09/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
15	050149	ĐINH MẠNH CƯỜNG	28/12/2006	Hòa Bình		Mường	9.3
16	050151	LÊ HẢI CƯỜNG	27/07/2006	bv phụ sản Hải Phòng		Kinh	9.1
17	050152	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	17/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.1
18	050153	PHẠM VĂN CƯỜNG	03/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
19	050157	ĐỖ NGỌC DIỆP	31/05/2006	Tuyên Quang	x	Kinh	8.8
20	050158	LẠI NGỌC DIỆP	09/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình	x	Kinh	9.4
21	050161	NGUYỄN XUÂN DOANH	25/06/2006	Vũ Tàu		Kinh	7.5
22	050162	ĐẶNG THÙY DUNG	18/11/2006	Tân Hòa - Hòa Bình	x	Kinh	9.1
23	050167	ĐẶNG CAO THÁI DUY	08/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.7
24	050168	NGUYỄN KHÁNH DUY	29/06/2006	Hòa Bình		Kinh	8.6

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoá ngày: 05/6/2021

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỈNH HÒA BÌNH

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 3

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050169	NGUYỄN VŨ DUY	18/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
2	050170	NGUYỄN BÙI NGỌC DUYÊN	24/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.0
3	050172	TẠ MỸ DUYÊN	16/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
4	050179	LƯƠNG QUANG DŨNG	04/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.9
5	050183	NGUYỄN TIẾN DŨNG	23/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.3
6	050184	NGUYỄN TRÍ DŨNG	13/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
7	050186	PHAN ANH DŨNG	02/11/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	8.9
8	050187	TRẦN TUẤN DŨNG	17/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.9
9	050203	VŨ ĐỨC DƯƠNG	06/10/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	8.3
10	050210	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	01/09/2006	Mai Châu, Hòa Bình		Kinh	8.9
11	050212	PHẠM TIẾN ĐẠT	16/07/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
12	050213	PHẠM TIẾN ĐẠT	27/07/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	8.3
13	050214	PHẠM VŨ ĐẠT	28/11/2006	Hà Nội		Mường	7.4
14	050216	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	06/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
15	050217	NGUYỄN HỒNG ĐĂNG	24/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.2
16	050219	BÙI ANH ĐỨC	04/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	8.8
17	050225	NGÔ MINH ĐỨC	13/12/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình		Kinh	8.6
18	050227	NGUYỄN MINH ĐỨC	08/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	9.4
19	050229	NGUYỄN TÀI ĐỨC	12/12/2006	Hòa Bình		Kinh	8.9
20	050230	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	16/01/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	8.0
21	050232	PHÙNG TUẤN ĐỨC	08/01/2006	bv phụ sản Trung Ương		Kinh	7.5
22	050234	VŨ ANH ĐỨC	28/04/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
23	050235	CAO THỊ HƯƠNG GIANG	29/10/2006	Bệnh viện Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	8.9
24	050238	HÀ THU GIANG	27/09/2006	BV đa khoa Hoàn Mỹ, Đà Nẵng	x	Kinh	7.3

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HỖ COI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 4

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050239	LƯU HƯƠNG GIANG	02/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
2	050243	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	07/03/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.7
3	050244	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	08/09/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
4	050246	NGUYỄN LINH GIANG	05/01/2006	Hà Nội	x	Kinh	8.1
5	050248	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	06/04/2006	PKĐK Vĩnh Bình		Kinh	8.8
6	050249	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	10/04/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
7	050257	LÊ HOÀNG HÀ	08/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8
8	050265	TRẦN HẢI HÀ	03/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.7
9	050269	BÙI TUẤN HẢI	06/12/2006	Yên Thủy - Hòa Bình		Mường	8.6
10	050278	TRẦN NGUYỄN HẢI	11/12/2006	BV phụ sản trung ương Hà Nội		Kinh	8.6
11	050287	NGUYỄN THUYẾT HẰNG	24/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.6
12	050298	LÊ THU HIỀN	25/07/2006	Cao Phong, Hòa Bình	x	Kinh	9.3
13	050304	ĐẶNG TRUNG HIẾU	05/06/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
14	050305	LÊ NGUYỄN HIẾU	16/01/2006	Quỳnh Phụ - Thái Bình		Kinh	9.2
15	050307	LÊ TRUNG HIẾU	23/08/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	8.7
16	050309	NGUYỄN GIA HIẾU	05/07/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
17	050311	TRƯƠNG VIỆT HIẾU	17/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.7
18	050312	VŨ TRUNG HIẾU	02/11/2006	BV tỉnh HB		Kinh	8.2
19	050318	BÙI HUY HOÀNG	18/06/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
20	050319	BÙI TUẤN HOÀNG	03/12/2006	Bv đa khoa Hải Dương		Kinh	8.8
21	050320	ĐÀO XUÂN HOÀNG	28/04/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.9
22	050321	LẠI VIỆT HOÀNG	21/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.3
23	050323	NGUYỄN HUY HOÀNG	27/12/2006	BV Thanh Nhân Hà Nội		Kinh	8.3
24	050325	NGUYỄN PHI HOÀNG	22/04/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình		Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 5

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050326	NGUYỄN VŨ HOÀNG	26/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.5
2	050327	PHẠM HUY HOÀNG	19/10/2006	BV huyện Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	8.5
3	050331	TRẦN NHẬT HOÀNG	29/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.2
4	050333	TRẦN VŨ HOÀNG	02/02/2006	Thanh Sơn, Phú Thọ		Kinh	8.3
5	050336	TRẦN THÁI HÒA	25/05/2006	Kim Bôi - Hòa Bình		Kinh	8.5
6	050339	ĐÀO QUANG HUY	10/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Mường	8.1
7	050341	NGUYỄN ĐỨC HUY	06/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.4
8	050342	NGUYỄN QUANG HUY	07/05/2006	BV tỉnh Hà Tây cũ		Kinh	8.7
9	050343	NGUYỄN QUANG HUY	04/07/2006	bv phụ sản Hà Nội		Kinh	8.1
10	050346	NGUYỄN QUỐC HUY	16/08/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	9.3
11	050348	TRẦN ĐỨC HUY	20/10/2006	Mai Châu _ Hòa Bình		Kinh	9.0
12	050350	VŨ QUANG HUY	19/04/2006	Hòa Bình		Kinh	8.8
13	050353	ĐỖ KHÁNH HUYỀN	03/03/2006	Tân Lạc - Hòa Bình	x	Kinh	8.8
14	050354	LÊ NGỌC HUYỀN	11/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.3
15	050356	NGUYỄN ÁNH HUYỀN	13/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
16	050358	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	21/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
17	050366	ĐỖ QUỐC HÙNG	07/05/2006	Đà Bắc - Hòa Bình		Kinh	9.3
18	050369	CAO MINH HÙNG	22/01/2006	Lương Sơn, Hòa Bình		Mường	8.6
19	050371	HOÀNG QUỐC HÙNG	12/12/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
20	050372	LÊ TUẤN HÙNG	27/09/2006	BV Phụ sản TW		Mường	8.4
21	050374	BÙI QUỲNH HƯƠNG	13/11/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.4
22	050378	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	11/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
23	050382	BÙI LÊ NGỌC KHÁNH	31/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.3
24	050383	DOÃN VÂN KHÁNH	16/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.4

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 6

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050388	ĐỖ NAM KHÁNH	01/12/2006	BV phụ sản Hải Phòng		Kinh	9.1
2	050391	LÊ QUỐC KHÁNH	03/04/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	9.6
3	050393	NGÔ AN KHÁNH	24/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
4	050399	TRẦN NAM KHÁNH	02/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.2
5	050407	VŨ KHOA	28/12/2006	Hòa Bình		Kinh	7.1
6	050409	ĐOÀN VŨ KIÊN	13/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.4
7	050410	ĐỖ CÔNG KIÊN	03/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.2
8	050414	NGUYỄN NGỌC KIÊN	11/10/2006	Hòa Bình		Kinh	7.4
9	050416	NÔNG HOÀNG KIÊN	14/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Tày	8.6
10	050417	PHẠM TRÍ KIÊN	12/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
11	050420	BÙI NGỌC LAN	16/02/2006	Tân Lạc - Hòa Bình	x	Kinh	8.7
12	050438	ĐINH HÀ LINH	06/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	9.2
13	050443	ĐỖ PHƯƠNG LINH	08/05/2006	Nam Định	x	Kinh	8.7
14	050445	HÀ THẢO LINH	24/05/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
15	050452	NGÔ DIỆU LINH	30/10/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình	x	Mường	8.8
16	050454	NGUYỄN DƯƠNG KHÁNH LINH	17/11/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.6
17	050458	NGUYỄN HOÀNG LINH	20/09/2006	BV Chương Mỹ, Hà Tây	x	Mường	8.5
18	050462	NGUYỄN MAI THỦY LINH	05/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.7
19	050466	NGUYỄN NGỌC LINH	03/04/2006	Tân Lạc - Hòa Bình	x	Kinh	8.9
20	050468	NGUYỄN NHẬT LINH	29/10/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	8.9
21	050473	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	11/11/2006	Bệnh viện huyện Lạc Sơn	x	Mường	8.4
22	050476	NGUYỄN THỦY LINH	02/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
23	050492	TRẦN KHÁNH LINH	13/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.7
24	050495	TRẦN PHƯƠNG LINH	31/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 7

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050496	TRẦN PHƯƠNG LINH	10/12/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	9.6
2	050503	VƯƠNG ÁI LINH	14/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
3	050504	ĐẶNG DUY LONG	13/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.0
4	050506	NGUYỄN DUY LONG	22/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	8.3
5	050511	NGUYỄN THÀNH LONG	22/12/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	9.0
6	050513	TẠ THÀNH LONG	26/08/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	8.9
7	050514	VŨ HOÀNG LONG	25/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.6
8	050519	NGUYỄN ĐỨC LƯƠNG	04/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.4
9	050523	BÙI MINH LƯỢNG	18/11/2006	Lạc Sơn, Hòa Bình		Mường	8.6
10	050526	LÊ PHƯƠNG LY	09/12/2006	Bệnh viện tp Hòa Bình	x	Kinh	8.8
11	050528	NGUYỄN KHÁNH LY	24/02/2006	TT y tế Chương Mỹ	x	Kinh	8.5
12	050532	NGUYỄN TRẦN HƯƠNG LY	09/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.0
13	050543	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	18/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
14	050545	TRẦN NGỌC MAI	15/12/2006	Chương Mỹ, Hà Nội	x	Kinh	8.6
15	050548	NGUYỄN DUY MẠNH	06/03/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.5
16	050550	NGUYỄN THẾ MẠNH	22/08/2006	Mai Châu, Hòa Bình		Kinh	9.6
17	050554	BÙI ĐỨC MINH	07/02/2006	Hòa Bình		Kinh	9.5
18	050556	ĐỖ NGỌC MINH	03/04/2006	Hòa Bình		Kinh	7.5
19	050557	LÊ QUANG MINH	19/11/2006	Hòa Bình		Kinh	7.3
20	050558	LÊ VƯƠNG BÌNH MINH	10/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.3
21	050559	NGUYỄN ĐĂNG MINH	17/12/2006	BV Chương Mỹ, Hà Tây		Kinh	8.3
22	050568	TRẦN BÌNH MINH	04/05/2006	Lương Sơn, Hoà Bình		Kinh	8.7
23	050569	TRẦN BÌNH MINH	12/07/2006	Hòa Bình		Kinh	9.2
24	050570	TRẦN DƯƠNG PHÚC MINH	04/03/2006	Thái Nguyên		Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỖ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 8

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050571	TRẦN ĐẠI MINH	24/05/2006	Đà Bắc - Hòa Bình		Kinh	9.8
2	050575	ĐẶNG KHIẾU MY	01/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.2
3	050576	ĐINH HÀ MY	26/01/2006	Xuân Trường - Nam Định	x	Kinh	8.0
4	050581	PHẠM TRÀ MY	14/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
5	050587	LƯƠNG PHƯƠNG NAM	18/05/2006	Thanh Oai - Hà Nội		Kinh	9.4
6	050589	NGUYỄN HOÀNG NAM	03/04/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.4
7	050591	PHẠM DUY NAM	25/12/2006	Hòa Bình		Kinh	7.2
8	050593	TRẦN HOÀNG NAM	01/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
9	050597	NGUYỄN THỊ KIỆU NGÀ	16/05/2006	Đà Bắc - Hòa Bình	x	Kinh	9.3
10	050598	TRỊNH PHƯƠNG NGÀ	03/06/2006	bv Hà Đông, Hà Tây	x	Kinh	9.0
11	050599	CHU MẠNH NGÂN	19/10/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình		Kinh	7.1
12	050602	MAI PHƯƠNG NGÂN	18/07/2006	Hòa Bình	x	DT khác	8.1
13	050605	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	19/01/2006	Lương Sơn HB	x	Kinh	9.2
14	050610	ĐÀO TRỌNG NGHĨA	22/02/2006	Trạm y tế xã Thụy Lương		Kinh	7.5
15	050612	VŨ ĐỨC NGHĨA	29/11/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	8.5
16	050631	VƯƠNG MINH NGỌC	10/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
17	050635	NGUYỄN MINH NGUYỄN	08/09/2006	Bệnh viện phụ sản TW Hà Nội		Kinh	7.5
18	050637	TRẦN HOÀNG NGUYỄN	22/09/2006	BV Phụ sản TW		Kinh	8.1
19	050640	TRẦN ÁNH NGUYỆT	07/01/2006	Tân Lạc, Hoà Bình	x	Kinh	8.8
20	050642	NGUYỄN THIÊN NHÂN	08/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.0
21	050644	ĐẶNG MINH NHẬT	23/04/2006	bv phụ sản Hòa Bình		Kinh	8.8
22	050645	HOÀNG MINH NHẬT	26/07/2006	bvdk Tân Lạc		Kinh	8.9
23	050646	ĐOÀN YẾN NHI	01/09/2006	BV đa khoa Tỉnh	x	Kinh	9.2
24	050650	NGUYỄN THẢO NHI	10/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HỖ COI THI



SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 9

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050654	LÊ THUY NHUNG	31/01/2006	ttyt Mai Châu, Hòa Bình	x	Kinh	8.9
2	050655	NGUYỄN HỒNG NHUNG	06/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.8
3	050660	LÊ TRẦN OANH	19/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.3
4	050663	PHẠM ĐÌNH TUẤN PHONG	07/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	8.0
5	050664	PHẠM MINH PHÚ	22/09/2006	Hòa Bình		Kinh	7.3
6	050665	BÙI DOÃN PHÚC	10/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
7	050667	ĐỖ MINH PHÚC	22/03/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình		Kinh	7.1
8	050668	NGUYỄN DUY PHÚC	01/04/2006	Kim Bôi		Kinh	8.1
9	050670	TRƯƠNG HOÀNG PHÚC	13/05/2006	Hòa Bình		Kinh	9.4
10	050673	ĐỖ VIỆT PHƯƠNG	28/05/2006	bv tỉnh hà tây	x	Kinh	9.0
11	050677	LÊ THANH PHƯƠNG	29/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.1
12	050678	NGÔ QUỲNH PHƯƠNG	15/04/2006	Thanh Chương - Nghệ An	x	Kinh	8.6
13	050683	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	09/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.7
14	050689	ĐÀO TRẦN QUANG	02/12/2006	BV TP Hòa Bình		Kinh	9.2
15	050691	NGUYỄN MINH QUANG	08/04/2006	Hòa Bình		Kinh	7.9
16	050692	NGUYỄN MINH QUANG	21/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.0
17	050693	NGUYỄN VIỆT QUANG	19/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
18	050695	ĐẶNG HỒNG QUÂN	07/08/2006	Thạch Thất - Hà Tây		Kinh	8.0
19	050697	HÀ ANH QUÂN	18/05/2006	Hòa Bình		Kinh	9.2
20	050700	VÕ ANH QUÂN	12/03/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
21	050702	NGUYỄN THỊ QUYÊN	16/10/2006	bv tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	9.6
22	050703	TRẦN THẾ QUYÊN	05/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.1
23	050710	TRƯƠNG HƯƠNG QUỲNH	30/08/2006	Đà Bắc - Hòa Bình	x	Kinh	8.3
24	050712	BÙI ĐÌNH PHÚC SANG	16/11/2006	Kim Bôi, Hòa Bình		Mường	8.4

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050713	NGUYỄN TẤN SANG	13/10/2006	Tân Lạc, Hoà Bình		Kinh	8.8
2	050714	THÁI MINH SANG	14/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.7
3	050716	BÙI THÁI SƠN	22/03/2006	Yên Thủy - Hòa Bình		Kinh	8.4
4	050722	PHẠM DUY SƠN	12/02/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình		Kinh	9.0
5	050741	NGUYỄN NGỌC THÀNH	11/07/2006	Hòa Bình		Kinh	9.2
6	050744	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	06/10/2006	Điện Biên	x	Mường	9.3
7	050746	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	06/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.4
8	050750	PHẠM PHƯƠNG THẢO	19/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.6
9	050751	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	14/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
10	050752	QUÁCH PHƯƠNG THẢO	04/08/2006	BV đa khoa Lương Sơn HB	x	Mường	9.1
11	050755	BÙI MINH THÁI	22/03/2006	Yên Thủy - Hòa Bình		Kinh	8.7
12	050756	HOÀNG VĂN THÁI	13/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.8
13	050757	TRẦN QUANG THẮNG	07/04/2006	Cao Phong - Hòa Bình		Kinh	8.3
14	050760	NGUYỄN HỮU THẮNG	13/02/2006	Hòa Bình		Kinh	8.7
15	050762	NGUYỄN TOÀN THẮNG	08/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.8
16	050764	BÙI DUY THIỆN	15/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.9
17	050766	NGUYỄN CHÍ THIỆN	21/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	8.1
18	050767	VŨ QUANG THIỆN	16/04/2006	Bệnh viện tp Hòa Bình - Hòa Bình		Kinh	9.7
19	050770	NGUYỄN PHÚC THỊNH	28/09/2006	bv phụ sản Trung Ương		Kinh	9.2
20	050771	PHẠM QUANG THỊNH	22/08/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
21	050774	NGÔ THỊ HÀ THU	01/12/2006	bv Bạch Mai, Hà Nội	x	Kinh	9.7
22	050779	NGUYỄN TIẾN THUẬN	08/03/2006	Hòa Bình		Kinh	8.7
23	050798	LÊ THỊ THU THƯƠNG	13/10/2006	Ba Vì - Hà Nội	x	Kinh	8.3
24	050801	ĐẶNG DUY TIẾN	05/07/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HỖ COI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021

★ VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050804	BÙI BẢO TÍN	25/03/2006	Lâm Đồng		Kinh	8.2
2	050805	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	04/06/2006	Hòa Bình		Kinh	9.3
3	050806	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	11/08/2006	Hòa Bình		Mường	9.3
4	050819	HOÀNG THANH TRANG	02/06/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Mường	8.4
5	050828	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRANG	15/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.8
6	050832	NGUYỄN THỊ TRANG	20/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.0
7	050838	TRƯƠNG THỊ MAI TRANG	06/11/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.3
8	050843	NGUYỄN DOÃN QUỐC TRIỆU	24/10/2006	Bệnh viện Quốc Oai - Hà Tây		Kinh	8.3
9	050844	BÙI QUỐC TRUNG	12/09/2006	Mai Châu, Hòa Bình		Kinh	8.9
10	050845	BÙI TRẦN TRUNG	29/04/2006	Tân Lạc, Hòa Bình		Mường	9.3
11	050855	BÙI ANH TUẤN	11/12/2006	Yên Thủy, Hòa Bình		Mường	8.0
12	050857	ĐINH QUỐC TUẤN	22/06/2006	BV Hà Nội		Kinh	9.7
13	050858	ĐỖ ANH TUẤN	14/07/2006	BV thị xã Hòa Bình - Hòa Bình		Mường	8.7
14	050862	VŨ ANH TUẤN	01/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.0
15	050865	BÙI MINH TUYẾT	20/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.9
16	050868	CHU THANH TÙNG	25/01/2006	TP Hưng Yên - Hưng Yên		Kinh	8.0
17	050871	TRẦN DUY TÙNG	15/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Mường	8.8
18	050875	LƯU CẨM TÚ	05/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.6
19	050879	NGUYỄN MINH TÚ	21/10/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
20	050881	TRẦN MAI THỦY TÚ	16/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.4
21	050886	TRẦN THU UYÊN	18/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.9
22	050889	ĐINH QUỐC VIỆT	30/11/2006	Hòa Bình		Kinh	8.5
23	050890	GIANG QUỐC VIỆT	09/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
24	050896	TRẦN THỊ VUI	02/05/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.8

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TIN

Phòng thi số: 12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050899	NGUYỄN QUÝ VƯỢNG	05/08/2006	Hòa Bình		Kinh	7.7
2	050901	ĐOÀN TƯỜNG VY	01/11/2006	Nam Định	x	Kinh	7.3
3	050908	NGUYỄN TRỌNG VỸ	18/11/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
4	050909	NGUYỄN MINH XUÂN	11/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ COI THI